

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐
Ngành: Khoa học Trái đất – Mỏ; Chuyên ngành: Khoa học Trái đất

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: ĐẶNG TUYẾT MINH

2. Ngày tháng năm sinh: 27/07/1972: Nam ☐ ; Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Vũ Vinh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số nhà 31, ngõ 2, phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Số nhà 31, ngõ 2, phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0983180297

E-mail: dtminh@tlu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Thời gian	Công việc đảm nhiệm	Chức vụ	Cơ quan
8/1994 - 9/1999	Đo vẽ ảnh	Viên chức quốc phòng	Cục Đo đạc và Bản đồ Bộ tổng tham mưu.
10/1999 – 12/2010	Giảng dạy, NCKH	Giảng viên	Trường Đại học Thủy lợi
1/2011- 5/2019	Giảng dạy, NCKH	Giảng viên, Phó trưởng bộ môn Trắc địa, Trung tâm Địa tin học	Trường Đại học Thủy lợi
4/2018-5/2019	Giảng dạy, NCKH	Giảng viên chính, Phó trưởng bộ môn Trắc địa, Trung tâm Địa tin học	Trường Đại học Thủy lợi

Thời gian	Công việc đảm nhiệm	Chức vụ	Cơ quan
6/2019 – Nay	Giảng dạy, NCKH, đảm nhiệm các công việc về Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Giảng viên chính, Phó trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Trường Đại học Thủy lợi

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng;

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Thủy lợi

Địa chỉ cơ quan: Số 175, phố Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 02435640508

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Có

- Trường Đại học Thành Đông
- Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng
- Trường Đại học Mỏ - Địa chất
- Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 28 tháng 08 năm 1994; số văn bằng: A107771; ngành: Trắc địa;

Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ Kỹ thuật ngày 31 tháng 12 năm 2004; số bằng: 000216, N°. A011990; ngành: Kỹ thuật Trắc địa;

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ Kỹ thuật ngày 25 tháng 09 năm 2019, số hiệu: MDA-D.000011; số vào sổ cấp bằng: 0156; ngành: Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ;

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Thủy lợi.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Khoa học Trái đất - Mỏ.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ địa không gian trong tài nguyên và môi trường.

Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới trong kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 09 học viên cao học Trường Đại học Mở - Địa chất và Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, trong đó 07 học viên đã bảo vệ thành công luận văn/ đề án Thạc sĩ và 02 học viên đang hoàn thiện hồ sơ đề bảo vệ đề án Thạc sĩ.

- Đã hoàn thành: 02 đề tài NCKH cơ sở đã nghiệm thu, trong đó 01 đề tài đạt loại tốt và 01 đề tài đạt loại Khá.

- Đã hoàn thành: 02 đề tài nhánh của 02 đề tài cấp Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nghiệm thu xếp loại đạt.

- Đã công bố 34 bài báo khoa học, trong đó: 14 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế uy tín trong danh mục WoS và Scopus (13 bài là tác giả chính) ([13], [14], [15], [16], [17], [18], [19], [24], [26], [28], [29], [30], [33], [34]); 07 bài báo khoa học đăng trên các hội thảo Quốc tế (05 bài là tác giả chính) ([7], [10], [20], [22], [23], [25], [31]); 13 bài báo khoa học trên các tạp chí trong danh mục tạp chí của Hội đồng chức danh GS Nhà nước (8 bài là tác giả chính) ([1], [2], [3], [4], [5], [6], [8], [9], [11], [12], [21], [27], [32]).

- Số lượng sách đã xuất bản: Tham gia viết 01 cuốn Giáo trình “Địa chính đại cương”, 2014, Nhà xuất bản Lao Động, chỉ số ISBN:978-604-936-520-1

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 2012 (Quyết định số 2824/QĐ-BNN, ngày 08/11/2012, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ, 2022 (Quyết định số 220/QĐ-TTg, ngày 17 tháng 2 năm 2022).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên tự đánh giá đủ tiêu chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo

- Có tư cách phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt, luôn trung thành với Tổ quốc, có phẩm chất chính trị vững vàng, luôn hợp tác và chia sẻ với đồng nghiệp trong giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng chuyển giao công nghệ.

- Được đào tạo cơ bản, có đầy đủ chứng chỉ sư phạm giảng dạy đại học, có trình độ trung cấp lý luận chính trị, tin học và ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao về công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phục vụ sản xuất và công tác về khảo thí và đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Thủy lợi.

- Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học.

- Được đào tạo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy đại học và sau đại học. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn và ngoại ngữ, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của giảng viên chính theo quy định.

- Có lý lịch rõ ràng.

- Có đủ sức khỏe theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 24 năm 8 tháng (không kể 01 năm tập sự)
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016-2017			0	03	345	0	345/442,9/94,5
2	2017-2018			0	05	375	0	375/500,3/109
3	2018-2019			0	05	255	0	255/416,8/109
03 năm học cuối								
7	2022-2023			01	0	30	0	30/55/40
8	2023-2024			03	0	45	0	45/105/40
9	2024-2025			02	0	105	0	105/120/40

(*) Định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, Quyết định v/v ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Số 1979/QĐ-ĐHTL, ngày 26/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi (đối với giảng viên, giảng viên chính và giảng viên kiêm nhiệm biên chế ở các đơn vị Quản lý phục vụ).

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Thủy lợi, Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

- Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL ITP, Institute of International Education cấp ngày 12/10/2010

- Chứng chỉ tiếng Anh B2, Số CCB2 001502, Trường Đại học Hà Nội cấp ngày 29/10/2018.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phan Minh Tuấn		x	x		03/2021- 06/2022	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Quyết định cấp bằng Số 551/QĐ- MĐC, ngày 10/6/2022
2	Nguyễn Văn Cường		x	x		03/2021- 06/2022	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Quyết định cấp bằng Số 551/QĐ- MĐC, ngày 10/6/2022
3	Trần Thu Phương		x	x		5/2021- 5/2022	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định cấp bằng Số 1855/QĐ- TĐHHN, ngày 23/05/2022
4	Bùi Thị Xuân		x	x		03/2022- 01/2023	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Quyết định cấp bằng Số 21/QĐ-MĐC, ngày 06/01/2023
5	Trần Văn Hoàng		x	x		09/2022- 9/2023	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Quyết định cấp bằng Số 1287/QĐ- MĐC, ngày 12/9/ 2023
6	Lưu Danh Trình		x	x		01/2022- 06/2024	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định cấp bằng Số 2337/QĐ- TĐHHN, ngày 05/06/2024
7	Ngô Thành Long		x	x		11/2023- 08/2024	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Quyết định cấp bằng Số 735/QĐ- MĐC, ngày 18/6/2024
8	Nguyễn Thị Mừng		x		x	12/2024- 6/2025	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá đề án Số 1609/QĐ- TĐHHN, ngày 18/6/2025

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
9	Lã Duy Tùng		x		x	12/2024-6/2025	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá đề án Số 1609/QĐ-TĐHHN, ngày 18/6/2025

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
[1]	Địa chính Đại cương	Giáo trình đại học ISBN: 978-604-936-520-1 QĐXB số 72/QĐLK-LĐ ngày 23/1/2014	NXB Lao Động 2014	04	Tham gia	Chương 4, tr. 81-102	- HĐ số 1098/HĐ-TĐHHN ngày 26/4/2013 biên soạn giáo trình “Địa chính đại cương”; - QĐ số 3490/QĐ-TĐHHN ngày 21/11/2013 V/v Thành lập HĐ nghiệm thu Giáo trình đại học biên soạn năm 2013; - Biên bản họp hội đồng nghiệm thu giáo trình biên soạn năm 2013, ngày 29/11/2013 - BBT LHĐ số 3877/BBTL-TĐHHN ngày 23/12/2013 V/v Thanh lý hợp đồng biên soạn giáo trình; - QĐ số 72 QĐLK/LĐ ngày 23/01/2014 QĐ xuất bản Giáo trình Địa chính đại cương; - QĐ số 377/QĐ-TĐHHN ngày 10/02/2023 V/v lựa chọn và sử dụng ấn phẩm làm giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ đào tạo trình độ đại học;
II	Sau khi được công nhận TS						

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
[1]	ĐT: "Nghiên cứu nhận dạng lũ lớn, phân vùng nguy cơ lũ lớn và xây dựng bản đồ ngập lụt phục vụ cảnh báo lũ lớn lưu vực sông Lam"	Thành viên chính	Cấp Bộ Mã số: TNMT.05.33	2/2013 - 11/2014	12/2015 Xếp loại đạt
[2]	ĐT: "Nghiên cứu ứng dụng công nghệ địa tin học nâng cao chất lượng dữ liệu không gian phục vụ công tác điều tra, quy hoạch tài nguyên nước"	Thành viên chính	Cấp bộ Mã số: 2015.02.12	1/2015 - 12/2016	10/2017 Xếp loại đạt
II	Sau khi được công nhận TS				
[3]	ĐT: "Nghiên cứu đánh giá sự thay đổi chiều dài sườn dốc đến phân vùng nguy cơ lũ (thí điểm tại lưu vực sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tỉnh Hà Tĩnh)"	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở mã số: 13.01.23.E.01	03/2023-12/2023	27/11/2023 Xếp loại tốt
[4]	ĐT: "Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của số lượng và phân bố điểm không chế ảnh đến độ chính xác xây dựng mô hình số bề mặt từ dữ liệu ảnh UAV (thực nghiệm tại một mỏ khai thác khoáng sản lộ thiên)"	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở mã số: CS2024-06	01/2024-12/2024	11/12/2024 Xếp loại khá

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
[1]	Định hướng nghiên cứu đánh giá tác động của quá trình tăng nóng sản lượng khai thác than tới môi trường và thủy hệ vùng than Đông Bắc Link bài báo: http://tapchikttv.vn/data/article/350/B%C3%A0i%203.pdf	02	x	Tạp chí Khí tượng Thủy văn (ISSN 0866-8744)			577 Tr, 13-18	01/2009
[2]	Nghiên cứu mối tương quan giữa thành phần cơ giới của đất đá thải với dịch chuyển và biến dạng đất đá thải phục vụ quy hoạch hoàn thổ đất mỏ	02		Tạp chí Khoa học đất (ISSN 0868-3743)			Số 35 Tr.23-25	12/2010
[3]	Nghiên cứu thuật toán hàm mũ xác định thông số dịch chuyển đứng đất đá thải phục vụ quy hoạch hoàn thổ bãi thải, phát triển tài nguyên môi trường vùng khai thác bền vững Link bài báo: https://jgac.vn/index.php/journal/article/view/439	02		Tạp chí Khoa học Đo đạc và Bản đồ (ISSN 0866-7705)			Số 7 Tr.19-23	03/2011
[4]	Nghiên cứu đánh giá sự ổn định sườn dốc bãi thải mỏ lộ thiên do tác động của các yếu tố ngoại sinh Link bài báo: https://tapchi.humg.edu.vn/images/paper/4_Nguyen_Ba_Dung.pdf	02		Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Mỏ địa chất (ISSN 1859-1469)			Số 39, Tr. 17-22	7/2012

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[5]	Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ đo đạc bản đồ địa hình đáy biển Link bài báo: http://tapchikttv.vn/article/648	03		Tạp chí Khí tượng Thủy văn (ISSN 0866-8744)			Số 623 Tr.17-21	11/2012
[6]	Phương pháp mô hình hoá và ứng dụng trong xây dựng mô hình phân vùng nguy cơ lũ. Link bài báo: https://tapchi.hung.edu.vn/vi/archives?article=1172&s=2	01	x	Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Môi trường (ISSN 1859-1469)			Số 58, kỳ 4, Tr. 128-135	08/2017
[7]	Flood Hazard zoning in Lam river basin, Vietnam, using GIS and analytic hierarchy process (AHP)	02	x	Proceedings of International Conference on Geo-Spatial Technologies and Earth Resources, Vietnam			Tr. 837-843	09/2017
[8]	Ứng dụng công nghệ GIS xây dựng bản đồ phân cấp lớp phủ phục vụ phân vùng nguy cơ lũ lụt trên lưu vực sông Lam Link bài báo: https://tapchi.hoimovietnam.vn/vi/archives?article=17058	01	x	Tạp chí Công nghiệp mỏ (ISSN 0868-7052)			Số 5, Tr. 37 - 39	10/2017
[9]	Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố trong phân vùng nguy cơ lũ	01	x	Tạp chí Công nghiệp mỏ (ISSN 0868-7052)			Số 3, Tr.91-95	6/2019
II	Sau khi được công nhận TS							

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[10]	Construction of digital surface model and orthophoto map using UAV photogrammetry technology. A case study in IAM'LAH reservoir, Krongpa, Gialai province, Vietnam.	02	x	Proceedings of International Workshop Natural resources and risk management in context of climate change, Hanoi, Vietnam, 9-10 January 2020 (ISBN: 978-604-913-968-0)			Tr.376-383	01/2020
[11]	Ứng dụng công nghệ WebGIS quản lý dữ liệu phục vụ nghiên cứu và quản lý tài nguyên nước lưu vực sông Ba	01	x	Tạp chí Công nghiệp mỏ (ISSN 0868-7052)			Số 6, Tr.81-86	12/2020
[12]	Ứng dụng phương pháp phân tích thứ bậc và công nghệ GIS phân vùng nguy cơ lũ trên lưu vực sông Ngàn Sâu và Ngàn Phố tỉnh Hà Tĩnh Link bài báo: https://vjol.info.vn/index.php/DHSPHN-KHTN/article/view/58113	01	x	Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (ISSN 2354-1075)			Số 66, tập 1, Tr.198-212	3/2021
[13]	Multi-geospatial flood hazard modelling for a large and complex river basin with data sparsity: a case study of the Lam river Basin, Vietnam Link bài báo: https://link.springer.com/article/10.1007/s41748-021-00215-8	04	x	Earth Systems and Environment ISSN: 2509-9426, E-ISSN: 2509-9434	WoS, Scopus, Q1 IF: 8.2	30	Vol. 6 pp. 715-731	3/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[14]	The Role of Factor Affecting Flood Hazard Zoning Using Analytical Hierarchy Process: A Review Link bài báo: https://link.springer.com/article/10.1007/s41748-021-00235-4	05	x	Earth Systems and Environment ISSN: 2509-9426, E-ISSN: 2509-9434	WoS, Scopus, Q1 IF: 8.2	60	Vol. 6 pp. 697-713	6/2021
[15]	Assessment of vulnerability in agricultural land in flood prone areas and application of mobile smart phone in providing flood hazard information in Lam river basin (Vietnam) Link bài báo: https://naukagor.ru/Portals/4/2020/2021/2021.%20%E2%84%962/%D0%96%D1%83%D1%80%D0%BD%D0%B0%D0%BB%20%E2%84%962.%202021.pdf?ver=2021-08-08-092401-217	04	x	Sustainable Development of Mountain Territories ISSN: 19984502, 2499975X	Scopus, Q2 Scopus IF: 0.948	6	T.13 Nº2(48) pp. 254-264	6/2021
[16]	Assessment of flood influence criteria in the Lam River basin using a combined Delphi-AHP method Link bài báo: https://naukagor.ru/Portals/4/2020/2021/2021.%20%E2%84%963/%D0%96%D1%83%D1%80%D0%BD%D0%B0%D0%BB%20%E2%84%963.%202021.pdf?ver=2021-11-16-104248-667	02	x	Sustainable Development of Mountain Territories ISSN: 19984502, 2499975X	Scopus, Q2 IF: 0.948	7	T.13 Nº3(49) pp. 387-396	9/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[17]	Evaluation and validation of flood hazard zoning using Analytical Hierarchy Process and GIS: A case study of Lam River basin (Vietnam) Link bài báo: https://escjournal.spbu.ru/article/view/6803	05		Vestnik of Saint Petersburg University. Earth Sciences ISSN: 2587585X, 25419668	Scopus IF: 0.781 Q3	8	Vol. 66 No. 4, pp 831-851	11/2021
[18]	Integration of Delphi Technique and Analytical Hierarchy Process Method in the Assessment the Groundwater Potential Influence Criteria: A Case Study of the Ba River Basin. Link bài báo: https://inzynieriamineralna.com.pl/index.php/testowe/article/view/229	02	x	Inzynieria Mineralna - Journal of the Polish Mineral Engineering Society; ISSN: 1640-4920	WoS, Scopus, Q4, Scopus IF: 0.312	8	Vol.1 No.2, pp. 91-102	12/2021
[19]	Investigation of groundwater level fluctuations on the Ba river basin for water resources management and planning: a GIS-based approach. Link bài báo: https://link.springer.com/article/10.1007/s40899-022-00670-9	05	x	Sustainable Water Resources Management. ISSN: 23635037, 23635045	WoS, Scopus, Q2, Scopus, IF: 2.575	6	Vol.8 No.86	5/2022
[20]	Identifying the important levels of factors affecting groundwater potential in the Ba river basin	01	x	International conference: Technology in Natural disaster prevention and risk reduction			Tr. 316-326	8/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[21]	Xây dựng qui trình thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ lớn mở lộ thiên bằng thiết bị bay không người lái cất cánh thẳng đứng Link bài báo: https://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1483	06		Tạp chí Khoa học Mỏ - Địa chất (ISSN 1859-1469)			Số 63, kỳ 5, Tr.12-25	10/2022
[22]	Criteria Affecting Groundwater Potential: A Systematic Review of Literature Link bài báo: https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-031-17808-5_7	01	x	International Conference on Geo-Spatial Technologies and Earth Resources (GTER 2022) (Advances in Research on Water Resources and Environmental Systems) (Trong danh mục Scopus)		2	Tr. 85-110	1/2023
[23]	Application of Unmanned Aerial Vehicles for Surveying and Mapping in Mines: A Review Link bài báo: https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-031-20463-0_1	05		International Conference on Geo-Spatial Technologies and Earth Resources (GTER 2022) (Advances in Geospatial Technology in Mining and Earth Sciences) (Trong danh mục Scopus)		12	Tr. 1-22	2/2023
[24]	Applications of UAVs in mine industry: A Scoping review Link bài báo: https://jsm.gig.eu/journal-of-sustainable-mining/vol22/iss2/5/	02	x	Journal of Sustainable Mining ISSN: 23003960, 25434950	Scopus IF: 2.152 Q3	17	Vol.22 Issue.2	6/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[25]	Research the application of terrestrial laser scanning technology for mining management (a case study at Khe Cham mine site, Quang Ninh province)	03		Proceedings of International Conference GIS-IDEAS 2023 Geospatial integrated Technologies for natural hazards and Environmental problems. HUNRRE Hanoi, Vietnam, 7-9 November, 2023 (ISBN: 978-604-357-207-0 Publishing house for Science and Technology)			Tr.49-57	11/2023
[26]	GIS-based multi-criteria approach for drought hazard modeling in the Ba river basin, Vietnam Link bài báo: https://link.springer.com/article/10.1007/s12665-023-11337-9	02	x	Environmental Earth Sciences Springer ISSN: 1866-6280, E-ISSN: 1866-6299	Scopus, SCIE IF: 3.387 Q2	5	Vol.83, No.30	12/2023
[27]	Thành lập mô hình số bề mặt khu vực mỏ khai thác khoáng sản dựa vào ảnh chụp từ máy bay không người lái Link bài báo: https://tapchi.hunre.edu.vn/index.php/tapchikhtn/article/view/571	01	x	Tạp chí Khoa học Tài nguyên và Môi trường (ISSN 0866-7608)			Số 50, Tr. 124-134	3/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[28]	River Cross-Section Addition from the Google Earth Engine in Downstream of the Ba River Link bài báo: https://inzynieriamineralna.com.pl/index.php/testowe/article/view/582	02	x	Inzynieria Mineralna ISSN: 16404920	WoS, Scopus IF: 0.296 Q4		Vol. 2, No.1, pp. 35-40	7/2024
[29]	The Importance of Relative Slope Length Data in Flood Hazard Zoning: A Case Study of the Ngan Sau, Ngan Pho River Basin, Vietnam Link bài báo: https://inzynieriamineralna.com.pl/index.php/testowe/article/view/581	03	x	Inzynieria Mineralna ISSN: 16404920	WoS, Scopus, Q4, IF: 0.296		Vol. 2, No.1, pp. 25-34	7/2024
[30]	Hybrid algorithms in path planning for autonomous navigation of unmanned aerial vehicle: a comprehensive review Link bài báo: https://iopscience.iop.org/article/10.1088/1361-6501/ad66f5	02	x	Measurement Science and Technology ISSN 0957-0233, 1361-6501	Scopus, SCIE IF: 2.211 Q2	9	Vol.35, No.11	8/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[31]	Land use hierarchical mapping for delineation of groundwater potential zones in the Ba river basin using satellite imagery and GIS technology Link bài báo: https://iopscience.iop.org/article/10.1088/1755-1315/1383/1/012012	02	x	International scientific conference Earth and environmental sciences, mining for digital transformation, green development and response to global change (GREEN-EME-2023)			Tr. 1-10	8/2024
[32]	Đánh giá độ chính xác của mô hình số bề mặt thành lập từ ảnh máy bay không người lái Link bài báo: https://tapchi.hoimovietnam.vn/vi/archives?article=24047	01	x	Tạp chí Công nghiệp mỏ (ISSN 0868-7052)			Số 4, Tr. 75-82	9/2024
[33]	Assessment of crop-land suitability by the multi-criteria evaluation approach and geographic information system: A scoping review Link bài báo: https://cigrjournal.org/index.php/Ejournal/article/view/9049	01	x	Agricultural Engineering International: CIGR Journal ISSN: 16821130	Scopus IF: 0.642 Q3	2	Vol.26, No.2, pp. 57-78	9/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
[34]	Applying a Land Valuation Model Using the Standard Plot Reference Method for Urban Land Valuation: A Case Study of Phung, Dan Phuong, Ha Noi, Vietnam Link bài báo: https://ascelibrary.org/doi/10.1061/JUPDDM.UPENG-5238	03	x	Journal of Urban Planning and Development ISSN: 0733-9488	Scopus, SCIE IF: 2.526 Q2		Vol.151, No.1, pp. 1-11	10/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: Tác giả chính 13 bài báo khoa học quốc tế có uy tín [13], [14], [15], [16], [18], [19], [24], [26], [28], [29], [30], [33], [34].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
	Không có					

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không

- Thời gian được bổ nhiệm PGS
- Hoạt động đào tạo
- Nghiên cứu khoa học

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Đặng Tuyết Minh